

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày 06 – 01 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Châu Minh Hoàng

*Thẩm phán:* Ông Trần Trọng Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thu Anh

Ông Trần Minh Hoàng

Ông Dương Thành Công

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Sang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST - HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Trường G, sinh ngày 20/11/1989 tại thành phố Cà Mau.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, thành phố C, tỉnh C.; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Thành V và bà Hồ Thị Lựu; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1983 (bị hại trong vụ án); Con: 02 người; Tiền án, tiền sự: Không. Đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 31/7/2018 đến ngày 09/8/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Ông Phan Thành V, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, thành phố C, tỉnh C. (Vắng mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Trần Đức Tiến – Văn phòng Luật sư Trần Đức Tiến thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị hại*: Nguyễn Thị D, sinh năm 1983 (Đã chết).
- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại*: Bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1960 (mẹ ruột của bị hại); Nơi cư trú: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh C (Có mặt)
- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Đồng*: Bà Nguyễn Kim L, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh C (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ vợ là chị Nguyễn Thị D có quan hệ bất chính với người khác nên Phan Trường G thường xuyên cự cãi với D. Ngày 24/7/2018, G và D tiếp tục cãi nhau nên D bỏ về nhà bà Đặng Thị Đ, mẹ ruột của D, ở Ấp 6, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. G điện thoại kêu D về nhưng D không về mà còn chửi G và nói sẽ đến nhà chị ruột là Nguyễn Kim L (Thắm) ở ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau chơi.

Ngày 30/7/2018, G từ nhà ở xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau đi xe buýt đến nhà của chị L để kêu D về. Khi đến nơi, G không vào nhà mà ở ngoài đường. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, G nhìn thấy trước cửa nhà của anh Phan Anh Kiệt, gần với nhà trọ của Liên có tổ chức uống rượu. Lúc này G tự nghĩ trong mâm nhậu có Nguyễn Thị D. G không dám đến gần vì sợ bị những người này đánh. Từ đó, G đến nhà nghỉ Dương Huỳnh tại ấp Đá Bạc thuê phòng để ngủ nhưng trong đêm G không ngủ được và nghĩ rằng D đang ngoại tình với người khác.

Sáng ngày 31/7/2018, G đến bến xe Đá Bạc để đón xe về Cà Mau thì gặp anh Lê Văn Lâm là người chạy xe khách (xe ôm) tại bến xe Đá Bạc, Lâm hỏi G đi xe không nhưng G không đi. Lâm chạy xe đi một đoạn thì gặp Danh Hoàng Vũ (tên gọi khác là Kết), Lâm hỏi Kết: “*đi đâu*” thì Kết nói: “*đón xe cho em gái và đưa cháu gái đi Cà Mau*”. Lâm nói: “*đợi một chút Lâm chờ*” rồi Lâm quay lại bến xe thì thấy G đang đi bộ nên Lâm hỏi lại G “*đi không*”, G nói: “*không đi*”. Vì vậy, Lâm quay lại chờ Danh Hoài Sương là em của anh Kết đi Cà Mau.

Lúc này, Lâm điện thoại cho Dương Văn Ghi cũng là người chạy xe khách tại bến xe Đá Bạc và kêu Ghi lại hỏi G có đi Cà Mau không thì chờ, còn Lâm chờ em của Kết đi Cà Mau rồi. Ghi chạy xe theo G hỏi: “*đi xe không*” thì G nói: “*đi*” và G kêu Ghi chờ về Cà Mau. Khi lên xe, G hỏi Ghi: “*Lâm đi đâu rồi*”, Ghi nói: “*đi chờ em của thằng Kết rồi*”, G hỏi tiếp: “*phải người phụ nữ đó mập, lùn có dẫn theo đứa bé gái không*”, Ghi trả lời: “*không biết*”. G quay lại nhìn về phía sau, thấy Nguyễn Thị D nên kêu Ghi quay đầu xe lại đuổi theo D do Trần Minh Út chạy xe khách chở D về nhà bà Đặng Thị Đ.

Khi Ghi chở G đi được một đoạn thì G kêu Ghi ghé vào quán nước của bà Lê Thị Xuân để G mua thuốc hút. Mua thuốc xong, G xin chủ quán ra phía sau để đi vệ sinh thì nhìn thấy tại sàn nước có 01 con dao, loại mũi nhọn cán sắt dài khoảng 45cm nên G lấy dắt vào trong người rồi đi ra kêu Ghi tiếp tục chạy theo D.

Khi đến nhà bà Đồng, G gặp Dương Văn Hùng là cậu của D. G hỏi D ở đâu thì Hùng nói ở nhà sau giặt đồ. Do G nghĩ D ngoại tình với anh Két nên G đi thẳng ra nhà sau hỏi D: “*Mày là vợ thằng Két phải không*”. Vừa nói G vừa lấy dao ra đâm, chém nhiều nhát vào người D, D bỏ chạy đến chuồng nuôi heo cũ phía sau nhà của bà Nguyễn Thị Lan (cách nhà bà Đồng khoảng 10m) nằm bất tỉnh. G đuổi theo, thấy D còn thở nên G chặt sợi dây thừng ở chuồng heo xiết cổ D cho đến tử vong.

Sau khi thấy D đã chết, G đến Công an xã Khánh Lâm đầu thú.

\* Tại Biên bản khám nghiệm tử thi vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 31/7/2018 và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 03/TT ngày 05/8/2018, của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau, đối với Nguyễn Thị D đã xác định thương tích và nguyên nhân dẫn đến tử vong: Sốc mất máu cấp do đa vết thương (09 vết thương) và tổn thương đa cơ quan (đứt xương sườn VII bên trái; thủng thùy trên phổi trái; thủng cơ hoành trái; thủng cực dưới lách; thủng hồng tràng 02 lỗ).

\* Kết luận giám định pháp y tâm thần số 201/2018/KLGĐTC ngày 18/10/2018 và công văn số 201.0/PYTT ngày 18/10/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, kết luận đối với Phan Trường G: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Phan Trường G có năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

\* Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) đoạn dây thừng, loại 8mm, dài 88cm; 01 (một) cái áo thun ngắn tay, màu đỏ đậm; 01 (một) cái quần thun dài, màu đỏ đậm; 01 (một) cái áo lót nữ, màu đen; 01 (một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 46cm. Lưỡi bằng kim loại màu đen, có mũi nhọn, dài 24cm, chỗ rộng nhất 05cm. Cán bằng kim loại tròn phi 27, dài 22cm; 01 (một) cái áo sơ mi dài tay, sọc ca rô đen, xanh, trắng, đỏ, bên trong cổ áo có chữ Viet Fashion, cúc áo kim loại, dạng cúc bóp; 01 (một) cái quần Jean màu xanh, size 31, mặt trước và sau quần có nhiều vết xước không rõ dạng (tạo kiểu); 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có tổng chiều dài 12,5cm, chỗ to nhất 1,9cm, mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có chữ KIWI BRAND; 01 (một) cái bao có chữ “PHÂN BÓN CAO CẤP NPK + TE” màu xanh trắng, khối lượng tịnh 50kg; 01 (một) cái võng vải bố màu xanh đen, kích thước 2m35x1m; 01 (một) cuộn dây thừng (dây sập) dài 35m93, loại 8mm, một đầu cuộn dây được đốt (dấu vết cũ), đầu còn lại có vết cắt (dấu vết mới).

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKS-P1 ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Phan Trường G về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.
- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo G đã đến cơ quan Công an đầu thú; Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; Tại thời điểm phạm tội, bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần; Bị cáo có ông nội, bà nội, bà cố ngoại, bà cố nội là người có công với cách mạng, đề quyết định mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo.

- Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo tiếp tục tiền bồi thường mai táng phí 28.484.000 đồng và bồi thường tiền tổn thất về tinh thần 100.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo tù từ 12 đến 14 năm tù và bồi thường theo yêu cầu gia đình bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Do ghen tuông vô căn cứ nên vào ngày 30 tháng 7 năm 2018, Phan Trường G từ thành phố Cà Mau đi đến ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời để theo dõi D – là vợ của bị cáo.

Đến sáng ngày 31 tháng 7 năm 2018 khi thấy D đi trên xe của Trần Minh Út, G yêu cầu Dương Văn Ghi, là người chạy xe khách, chở G chạy đuổi theo D. Trên đoạn đường đuổi theo D, G kêu Ghi ghé vào quán nước của bà Lê Thị Xuân để G mua thuốc hút. Mua thuốc xong, G xin chủ quán ra phía sau để đi vệ sinh thì nhìn thấy tại sàn nước có 01 con dao, loại mũi nhọn cán sắt dài khoảng 45cm nên G lấy

đất vào trong người rồi đi ra kêu Ghi tiếp tục chạy theo D.

Khi đến nhà bà Đồng, G gặp Dương Văn Hùng là cậu của D. G hỏi D ở đâu thì Hùng nói ở nhà sau giặt đồ. Do G nghĩ D ngoại tình với anh Két nên G đi thẳng ra nhà sau hỏi D: “*Mày là vợ thằng Két phải không*”. Vừa nói G vừa lấy dao ra đâm, chém nhiều nhất vào người D, D bỏ chạy đến chuồng nuôi heo cũ phía sau nhà của bà Nguyễn Thị Lan (cách nhà bà Đồng khoảng 10m) nằm bất tỉnh. G đuổi theo, thấy D còn thở nên G chặt sợi dây thừng ở chuồng heo xiết cổ D cho đến tử vong thì mới dừng lại.

Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có bàn bạc với ai và cũng không ai giúp sức cho. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội quả tang và có nhiều người chứng kiến tại hiện trường gây án. Chỉ vì nghi ngờ ghen tuông không có căn cứ mà bị cáo G đã tước đoạt vĩnh viễn mạng sống của bị hại D là vợ bị cáo. Hành vi này thể hiện bản tính côn đồ, coi thường pháp luật của bị cáo. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo G có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng số 50/CT – VKS – P1 ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo đã tước đi vĩnh viễn mạng sống của nạn nhân chính là vợ của bị cáo, gây đau thương, mất mát cho gia đình của bị hại không gì bù đắp được. Hậu quả do hành vi phạm tội cho bị cáo gây ra là quá lớn: Bị cáo đã làm cho các con của bị cáo mồ côi mẹ. Gây hệ lụy nặng nề cho ông bà trong việc chăm sóc, nuôi dạy các cháu sau này. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện quyết liệt, ngang nhiên gây án vào ban ngày tại nơi công cộng. Hành vi của bị cáo đã gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương xã Khánh Lâm. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Bị cáo G bị tạm giữ ngày 31/7/2018 cho đến nay nhưng do bị cáo có bệnh lý về tâm thần nên trong khoản thời gian từ ngày 18/4/2019 đến ngày 08/12/2021 bị cáo G được đưa đi điều trị bắt buộc tại Viện Pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa. Theo quy định tại Điều 49 Bộ luật Hình sự thì thời gian bị cáo G được đưa đi điều trị bắt buộc được trừ vào thời hạn bị cáo G chấp hành hình phạt tù, ngoài thời gian chữa bệnh nêu trên thì xuyên suốt từ ngày 31/7/2018 bị cáo G bị tạm giữ, đến ngày 09/8/2018 thì chuyển sang tạm giam cho đến nay mà không thực hiện biện pháp

ngăn chặn nào khác. Do đó, thời hạn bị cáo G chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 31/7/2018.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện tội phạm đến cùng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú. Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; Tại thời điểm phạm tội bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Bị cáo có ông nội, bà nội là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp tiền mai táng phí là 28.484.000 đồng và bồi thường tiền tổn thất về tinh thần 100.000.000 đồng, bị cáo G đồng ý. Thấy rằng, mặc dù bị cáo có hạn chế về năng lực hành vi nên Tòa án có mời ông V là cha bị cáo làm giám hộ, tuy nhiên qua xác minh hiện nay gia đình bị cáo đã bỏ địa phương đi không rõ đi đâu, không rõ khi nào trở về nên tại phiên tòa hôm nay chỉ có Luật sư bào chữa cho bị cáo mà không có mặt ông V. Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo xác định cũng như tại hồ sơ thể hiện trước khi phạm tội bị cáo không có bệnh lý gì và gia đình giám hộ bị cáo cũng không biết bị cáo có bệnh lý tâm thần. Lỗi dẫn đến thiệt hại là do bị cáo gây ra nên trách nhiệm bồi thường thuộc về bị cáo là người gây ra hậu quả. Mặc khác, hồ sơ thể hiện và tại phiên tòa hôm nay phía bị hại cũng thừa nhận các con của bị hại và bị cáo hiện tại do phía gia đình ông V chăm sóc và nuôi dưỡng nên không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đồng ý bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của đại diện bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền tổng cộng 128.484.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 47; Điều 49, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Điều

106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 584, 585 Điều 591 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Trường G phạm tội “Giết người”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Trường G 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù đối với bị cáo G được tính từ ngày 31/7/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Trường G bồi thường cho bà Đặng Thị Đ tiền mai táng phí và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 128.484.000 đồng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn dây thừng, loại 8mm, dài 88cm; 01 (một) cái áo thun ngắn tay, màu đỏ đậm; 01 (một) cái quần thun dài, màu đỏ đậm; 01 (một) cái áo lót nữ, màu đen; 01 (một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 46cm. Lưỡi bằng kim loại màu đen, có mũi nhọn, dài 24cm, chỗ rộng nhất 05cm. Cán bằng kim loại tròn phi 27, dài 22cm; 01 (một) cái áo sơ mi dài tay, sọc ca rô đen, xanh, trắng, đỏ, bên trong cổ áo có chữ Viet Fashion, cúc áo kim loại, dạng cúc bóp; 01 (một) cái quần Jean màu xanh, size 31, mặt trước và sau quần có nhiều vết xước không rõ dạng (tạo kiểu); 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có tổng chiều dài 12,5cm, chỗ to nhất 1,9cm, mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có chữ KIWI BRAND; 01 (một) cái bao có chữ “PHÂN BÓN CAO CẤP NPK + TE” màu xanh trắng, khối lượng tịnh 50kg; 01 (một) cái võng vải bố màu xanh đen, kích thước 2m35x1m; 01 (một) cuộn dây thừng (dây sập) dài 35m93, loại 8mm, một đầu cuộn dây được đốt (dấu vết cũ), đầu còn lại có vết cắt (dấu vết mới).

*(Số vật chứng này Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Cà Mau với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau)*

5. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phan Trường G phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bị cáo Phan Trường G phải nộp 6.424.200 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo G và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện hợp pháp của bị cáo G được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát ND cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- Cục THA dân sự tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn, Tòa HS;
- Lưu: VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Châu Minh Hoàng**